

Số: 49 /BC - HĐND

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2015

BÁO CÁO THẨM TRA

Tờ trình và dự thảo Nghị quyết HĐND về điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020) thành phố Hà Nội

(Ban Kinh tế và Ngân sách trình HĐND Thành phố khóa XIV, kỳ họp thứ 14)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật và phân công của Thường trực HĐND Thành phố, Ban Kinh tế và Ngân sách đã tổ chức thẩm tra Tờ trình số 83/TTr-UBND ngày 13/11/2015 của UBND, dự thảo Nghị quyết HĐND về điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020) thành phố Hà Nội do UBND Thành phố trình kỳ họp thứ 14. Ban Kinh tế và Ngân sách báo cáo ý kiến thẩm tra như sau:

I. Về hồ sơ trình HĐND

Hồ sơ trình gồm: Tờ trình, báo cáo điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối 2016-2020¹ và dự thảo Nghị quyết HĐND Thành phố; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp. Bộ Tài nguyên và Môi trường có ý kiến tại văn bản số 5015/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 17/11/2015.

UBND trình HĐND Thành phố thông qua điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) trước khi trình Chính phủ phê duyệt là phù hợp với quy định của Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai.

II. Về nội dung UBND trình

1. Nội dung Tờ trình đã thể hiện khá đầy đủ nội dung chủ yếu của báo cáo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020). Một số ý kiến góp ý của Ban trong quá trình xây dựng tờ trình, báo cáo đã được UBND chỉ đạo tiếp thu.

2. Qua nghiên cứu hồ sơ trình, ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường², ý kiến trao đổi, giải trình của các cơ quan chuyên môn của UBND tại buổi thẩm tra, Ban Kinh tế và Ngân sách báo cáo HĐND một số vấn đề sau:

a. Đánh giá về tình hình, kết quả thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu 2011- 2015:

¹ Gồm bản tóm tắt, bản thuyết minh tổng hợp (gửi bản mềm đến tất cả đại biểu HĐND).

² CV số 5015/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 17/11/2015.

Báo cáo của UBND đã đánh giá rõ những kết quả đạt được; chỉ ra những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong công tác quản lý nhà nước, trong sử dụng đất, trong xây dựng và thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu 2011-2015. Ban KTNS cơ bản thống nhất với nhận định, đánh giá của UBND. Đồng thời nhấn mạnh: Trong thời gian qua, mặc dù UBND đã tập trung chỉ đạo, công tác quản lý đất đai ngày càng đi vào nề nếp, song việc quản lý, sử dụng đất đai ở Thành phố vẫn còn nhiều hạn chế, tồn tại. Kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu đạt thấp (khoảng 40% kế hoạch), có những chỉ tiêu đạt rất thấp như: đất nghĩa trang, nghĩa địa đạt 12%, đất cơ sở thể dục thể thao đạt 15%; đất cơ sở giáo dục, đào tạo đạt 24%; đất khu, cụm công nghiệp đạt 28%, ... Một số dự án đã thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất song chậm triển khai, để hoang hóa.

Báo cáo của UBND đã nêu ra nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên, trong đó có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Ban cho rằng, ngoài các nguyên nhân nêu trong báo cáo, còn có nguyên nhân: (i) Chất lượng xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của Thành phố còn bất cập, một số chỉ tiêu chưa sát thực tiễn; (ii) Công tác theo dõi, cập nhật biến động, kiểm kê đất đai có thời điểm chưa chính xác; (iii) Kế hoạch sử dụng đất chưa làm tốt vai trò định hướng của Nhà nước; (iv) Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên; việc xử lý các vi phạm về đất đai còn chưa nghiêm, kết quả xử lý còn hạn chế.

b. Về phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020):

Trên cơ sở tờ trình, báo cáo tóm tắt và thuyết minh tổng hợp của UBND, Ban cho rằng bản điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối 2016-2020 đã cơ bản tuân thủ và phù hợp với quy hoạch phát triển KTXH đến năm 2030, quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn 2050 và các quy hoạch ngành đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đã cập nhật kết quả kiểm kê đất đai tại thời điểm tháng 9/2015. Hệ thống chỉ tiêu các loại đất cơ bản đã được phân loại, sắp xếp theo loại đất quy định tại Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Để HĐND có thêm thông tin thảo luận, quyết định, Ban KTNS đề nghị UBND báo cáo giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

(1) Luận giải rõ hơn căn cứ, lý do điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất của một số chỉ tiêu³, gồm: đất trồng lúa (tăng 2.882,7 ha), đất trồng cây lâu năm (giảm 237,9 ha), đất nuôi trồng thủy sản (tăng 3.576,7 ha), đất cơ sở văn hóa (giảm 387,15 ha), đất cơ sở y tế (giảm 160 ha), đất cơ sở thể dục thể thao (tăng 245 ha), đất xây dựng công trình trụ sở cơ quan (tăng 121 ha), đất cơ sở tôn giáo (tăng 134,32 ha).

(2) Làm rõ lý do 04 chỉ tiêu điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 có sự chênh lệch với phê duyệt của cơ quan cấp trên và điều chỉnh lớn, cụ thể: đất quốc phòng (đề xuất 11.224 ha, Chính phủ phê duyệt 14.477 ha⁴), đất rừng đặc dụng

³ Trong tờ trình và báo cáo tóm tắt gửi đến đại biểu HĐND chưa nêu cụ thể.

⁴ Tại Nghị quyết số 91/NQ-CP ngày 05/12/2014 của Chính phủ phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của Bộ Quốc phòng, trong đó có phân bổ trên địa bàn TP HN là 14.477 ha.

(đề xuất 11.178,4 ha, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt 11.467 ha⁵), đất ở tại đô thị (đề xuất 14.041 ha, quy hoạch tại Nghị quyết số 06 là 9.522 ha, tăng thêm 4.519 ha, trong khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quỹ đất ở đô thị và nông thôn tăng thêm chỉ là 2.318 ha⁶), đất cơ sở giáo dục - đào tạo (đề xuất 4.880 ha, quy hoạch tại Nghị quyết số 06 của Chính phủ là 8.900 ha, giảm 4.020 ha).

(3) Làm rõ tính khả thi, tính hợp lý trong thực hiện kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối 2016-2020 so với hiện trạng đang sử dụng đất đối với đất khu, cụm công nghiệp (tăng 2.745 ha). Đặc biệt, là tính hợp lý của đề xuất điều chỉnh tăng chỉ tiêu sử dụng đất ở đô thị 2.410 ha trong khi trên địa bàn Thành phố hiện nay diện tích đất ở đô thị đã giao cho các tổ chức để thực hiện dự án nhưng đến nay chưa đưa vào sử dụng, còn để hoang hóa nhiều.

3. Trên cơ sở giải trình, làm rõ những nội dung trên của UBND, Ban KTNS đề nghị HĐND thông qua điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối 2016-2020 để UBND báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Chính phủ phê duyệt theo quy định.

Đề nghị UBND Thành phố trước khi trình Chính phủ phê duyệt cần **hoàn thiện** một số nội dung sau:

(1). Bổ sung đánh giá kỹ hơn tình hình sử dụng, cơ cấu và hiệu quả sử dụng đất theo từng mục đích sử dụng trong thời gian qua (nhất là đối với chỉ tiêu đạt thấp).

(2). Bổ sung đầy đủ các chỉ tiêu loại đất theo quy định tại Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Ví dụ: Một số chỉ tiêu sử dụng đất các khu chức năng cần được xác định cụ thể theo quy định⁷ UBND đã nêu trong báo cáo thuyết minh tổng hợp (trang 122, 123) song chưa được thể hiện vào phương án điều chỉnh quy hoạch (phụ lục 1, 2 báo cáo tóm tắt; biểu 3 báo cáo tổng hợp).

(3). Điều chỉnh các chỉ tiêu theo kết quả thảo luận, quyết nghị của HĐND Thành phố, đảm bảo tính chính xác, thống nhất tại các bảng, biểu phụ lục của báo cáo tóm tắt và tổng hợp.

(4). Bổ sung đầy đủ các giải pháp theo Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp quốc gia. Trong đó đặc biệt nhấn mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Quản lý và thực hiện nghiêm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt; rà soát, quản lý chặt chẽ đất an ninh – quốc phòng theo từng mục đích sử dụng⁸. Tổ chức quản lý, giám sát chặt chẽ quy hoạch phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, đất ở đô thị (khu đô thị), đất giao cho các nông, lâm trường. Hạn chế tối đa việc điều chỉnh quy hoạch riêng lẻ từng dự án. Khai thác, sử dụng quỹ đất tiết kiệm, hiệu quả.

⁵ Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 phê duyệt quy hoạch rừng đặc dụng cả nước đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030.

⁶ Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 về phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2020, định hướng đến 2030.

⁷ Đất khu chức năng gồm khu sản xuất nông nghiệp, khu lâm nghiệp, khu bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, khu phát triển công nghiệp (theo Điều 3 Thông tư 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất).

⁸ Đất sử dụng cho mục đích quốc phòng, an ninh; đất quốc phòng, an ninh kết hợp làm kinh tế; đất do các đơn vị quốc phòng, an ninh làm kinh tế.

- Xác định ranh giới và công khai diện tích đất trồng lúa cần bảo vệ nghiêm ngặt; điều tiết phân bổ nguồn lực đầu tư, bảo đảm lợi ích giữa các khu vực có điều kiện phát triển đô thị, thương mại, dịch vụ và với các khu vực giữ nhiều đất trồng lúa.

- Tăng cường tính kỷ cương, kỷ luật trong chấp hành quy định về quản lý, sử dụng đất đai. Thực hiện nghiêm việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và tính nghĩa vụ tài chính đất đai đúng quy định; không làm thủ tục thu hồi đất, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất khi công trình, dự án không nằm trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Kiên quyết thu hồi các dự án chậm triển khai theo quy định, các dự án không có khả năng triển khai.

III. Về dự thảo nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định tại báo cáo số 3396/STP-VBPQ ngày 12/11/2015.

Ban KTNS thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết và kiến nghị HĐND giao UBND Thành phố nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách nêu trên (*nếu được HĐND thống nhất*) và ý kiến của đại biểu HĐND Thành phố tại kỳ họp để rà soát, bổ sung, hoàn thiện bản quy hoạch trước khi trình Chính phủ phê duyệt.

Ban Kinh tế và Ngân sách kính trình HĐND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP; (để b/c)
- Như trên;
- UBND TP;
- VP ĐDBQH&HĐND TP;
- VP UBND TP;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT, Ban KTNS.

**TM. BAN KINH TẾ VÀ NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Nam